

Số: 31 /2018/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 17 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao,  
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2005 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 166/TTr-SVHTTDL ngày 10 tháng 8 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đặt tên 20 đường và 07 phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (Có Danh mục kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc đặt tên đường và ý nghĩa sự kiện lịch sử, địa danh, thân thế và sự nghiệp của các danh nhân được chọn đặt tên cho các tuyến đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

2. UBND huyện Phù Cừ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai việc gắn biển tên đường theo hướng dẫn tại Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

3. Các sở, ngành: Giao thông vận tải, Xây dựng, Công an tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có kế hoạch tổ chức thực hiện những nội dung liên quan đến việc đặt tên đường, phố nêu tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giao thông vận tải; Xây dựng; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cừ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lsg*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVVX<sup>ph</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**

**DANH MỤC****Đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ***(Kèm theo Quyết định số 61 /2018/QĐ-UBND**ngày 7 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

| TT                  | Tên đường            | Vị trí                                    |  |  | Dài<br>(m) | Rộng<br>(m) |
|---------------------|----------------------|---|--|--|------------|-------------|
|                     |                      | Khu vực đi qua                            | Điểm đầu                                   | Điểm cuối                                    |            |             |
| <b>I. TÊN ĐƯỜNG</b> |                      |   |  |  |            |             |
| 1                   | <b>La Tiên</b>       | Qua ngã tư Phố Cao, các cơ quan của huyện | Đồng Mã Lái<br>(Giáp ranh xã Phan Sào Nam) | Giáp ranh xã Tống Phan                       | 1.660      | 10          |
| 2                   | <b>Hòa Bình</b>      | Dọc sông Hòa Bình                         | Giáp ranh xã Quang Hưng                    | Giao với đường La Tiên                       | 1.850      | 5,5         |
| 3                   | <b>Trần Xá</b>       | Liên thôn Trần Hạ, Trần Thượng            | Giao với đường Đậu Từa                     | Giao với điểm nối 02 phố: Phố Từa và Phố Cao | 1.060      | 5,5         |
| 4                   | <b>Tống Trân</b>     | Liên xã Trần Cao, Tống Phan               | Giáp ranh xã Đoàn Đào                      | Giáp ranh xã Tống Phan                       | 1.470      | 5           |
| 5                   | <b>Trần Thượng 1</b> | Khu dân cư thôn Trần Thượng               | Giao với Phố Từa                           | Giao với đường Đậu Từa                       | 1.000      | 5,5         |
| 6                   | <b>Đậu Từa</b>       | Khu dân cư thôn Trần Thượng               | Giáp cánh đồng Cao                         | Giao với DT.386                              | 1.370      | 5,5         |
| 7                   | <b>Trần Thượng 2</b> | Khu dân cư thôn Trần Thượng               | Giao với đường Trần Thượng 1               | Giao với đường Đậu Từa                       | 740        | 5,5         |
| 8                   | <b>Trần Thượng 3</b> | Khu dân cư thôn Trần Thượng               | Giao với đường Trần Thượng 1               | Giao với đường Đậu Từa                       | 460        | 5,5         |
| 9                   | <b>Cao Từa</b>       | Khu dân cư thôn Trần Hạ và Cao Xá         | Giao với Phố Từa                           | Giao với đường La Tiên                       | 1.455      | 5,5         |

| TT | Tên đường                 | Vị trí  |                                  |  | Dài<br>(m) | Rộng<br>(m) |
|----|---------------------------|---|----------------------------------|--|------------|-------------|
|    |                           | Khu vực đi qua  | Điểm đầu                         | Điểm cuối  |            |             |
| 10 | <b>Trần Hạ</b>            | Khu dân cư<br>thôn Trần Hạ  | Giao với đường<br>Cao Từ         | Giao với<br>đường<br>Cổng Ba                                   | 340        | 5,5         |
| 11 | <b>Cổng Ba</b>            | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cao Từ         | Giao với<br>đường<br>Cổng Đông 2                               | 320        | 5,5         |
| 12 | <b>Cổng Đông 1</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cổng Ba        | Giao với<br>Phố Cao  | 480        | 5           |
| 13 | <b>Cổng Đông 2</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với<br>đường Trần Xá        | Giao với<br>đường<br>Cổng Đông 1                               | 225        | 5,5         |
| 14 | <b>Cổng Đình 1</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cao Từ         | Giao với<br>đường<br>Cổng Đông 1                               | 360        | 5,5         |
| 15 | <b>Mai Lĩnh</b>           | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cổng Trại 1    | Giao với<br>Phố Cao  | 355        | 5           |
| 16 | <b>Cổng Trại 1</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cổng Đình 1    | Giao với<br>đường La<br>Tiền                                   | 330        | 5,5         |
| 17 | <b>Cổng Đình 2</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cổng Đình 1    | Giao với<br>đường<br>Cổng Trại 2                               | 220        | 5,5         |
| 18 | <b>Cổng Trại 2</b>        | Khu dân cư<br>thôn Cao Xá   | Giao với đường<br>Cao Từ         | Giao với<br>đường<br>Cổng Trại 1                               | 295        | 5           |
| 19 | <b>14 tháng 8</b>         | Khu dân cư<br>số 02 và<br>khối cơ quan  | Giao với đường<br>Trần Thị Khang | Giao với phố<br>Nguyễn Du<br>(giáp Trung<br>tâm Y tế<br>huyện) | 790        | 6           |
| 20 | <b>Trần Thị<br/>Khang</b> | Khối cơ quan;<br>đền thờ các<br>anh hùng liệt<br>sỹ huyện;<br>Bộ Chỉ huy<br>quân sự huyện | Giao với<br>đường La Tiền        | Giáp với<br>xã Tống Phan                                       | 625        | 6           |

| TT                 | Tên đường               | Vị trí           |   |   | Dài<br>(m) | Rộng<br>(m) |
|--------------------|-------------------------|------------------|---|---|------------|-------------|
|                    |                         | Khu vực đi qua   | Điểm đầu  | Điểm cuối   |            |             |
| <b>II. TÊN PHỐ</b> |                         |                  |   |   |            |             |
| 1                  | <b>Phố Cao</b>          | QL.38B           | Giao với điểm cuối đường Trần Xá và tiếp nối với điểm cuối Phố Từ | Giáp xã Đoàn Đào  | 1.210      | 14          |
| 2                  | <b>Phố Từ</b>           | QL.38B           | Đồng Trai<br>( <i>giáp xã Quang Hưng</i> )                        | Giao với điểm cuối đường Trần Xá và tiếp nối với điểm đầu Phố Cao | 1.010      | 14          |
| 3                  | <b>Nguyễn Công Tiều</b> | Khu dân cư số 01 | Giao với Phố Cao<br>( <i>Nhà ông Trần Đoàn Toán</i> )             | Nhà ông Dương Xuân Tiên   | 180        | 11          |
| 4                  | <b>Doãn Mậu Đàm</b>     | Khu dân cư số 01 | Giao với Phố Cao<br>( <i>Nhà ông Trần Duy Út</i> )                | Nhà ông Nguyễn Văn Phú  | 180        | 11          |
| 5                  | <b>Nguyễn Du</b>        | Khu dân cư số 02 | Giao với đường Tống Trân  | Giao với đường 14 tháng 8   | 330        | 7,5         |
| 6                  | <b>Cúc Hoa</b>          | Khu dân cư số 02 | Giao với đường Tống Trân  | Giao với đường 14 tháng 8   | 350        | 11          |
| 7                  | <b>Lê Hữu Trác</b>      | Khu dân cư số 02 | Giao với Phố Nguyễn Du<br>( <i>Nhà ông Nguyễn Văn Liên</i> )      | Giao với đường 14 tháng 8   | 195        | 7,5         |